TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2019/DS-ST
Ngày 26-11-2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 380/2019/TLST-DS ngày 01/10/2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2019/QĐXXST-DS ngày 18/10/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đoàn Đức Th; địa chỉ: 122/114 đường V, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2.Bị đơn: Ông Nghiêm Mạnh T; địa chỉ: 1/15 khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 01/10/2019 nguyên đơn ông Đoàn Đức Th trình bày:

Ông Nghiêm Mạnh T có cơ sở may mặc tại địa chỉ 1/15 khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Ông là hàng xóm của ông T nhiều năm nay nên cũng có quan hệ thân thiết. Vào tháng 03/2019 ông T có nói với ông là ông T

đang cần tiền để mở rộng cơ sở may mặc và trả lương công nhân. Do thấy ông T cũng có cơ sở kinh doanh ổn định nên ông đồng ý cho ông T vay tiền. Ngày 27/3/2019, ông cho ông T vay số tiền 100.000.000 đồng, hai bên có làm giấy vay tiền, hẹn đến ngày 27/9/2019 trả.

Ngày 02/4/2019 ông T tiếp tục gặp ông hỏi vay tiền và ông đã chuyển khoản cho ông T vay số tiền 35.000.000 đồng.

Ngày 28/4/2019 ông T tiếp tục hỏi ông vay tiền và ông đã chuyển khoản cho ông T vay tiếp số tiền 10.000.000 đồng.

Đến ngày 02/5/2019 thì mọi người trong xóm thấy cơ sở may của ông T đóng cửa và không thấy ông T tại nhà, ông có gọi điện thoại với ông T nhưng ông T khóa máy, không liên lạc được. Từ đó đến nay ông T chưa trả cho ông số tiền đã vay.

- Đối với bị đơn ông Nghiêm Mạnh T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải bằng hình thức niêm yết công khai theo quy định và yêu cầu ông Nghiêm Mạnh T có ý kiến trả lời bằng văn bản đối với các yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Đức Th nhưng ông T không có ý kiến cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Về nội dung vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đoàn Đức Th đối với bị đơn ông Nghiêm Mạnh T là có cơ sở chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn ông Đoàn Đức Th có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải; bị đơn ông Nghiêm Mạnh T đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào ngày 06/11/2019 và ngày 26/11/2019 nhưngvắng mặt hai lần liên tiếp không có lý do. Căn cứ các Điều 207 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông T trả số tiền vay 145.000.000 đồng và chứng minh bằng giấy vay tiền ngày 27/3/2019 với số tiền 100.000.000 đồng và 02 chứng từ chuyển khoản từ tài khoản của ông Th cho tài khoản của ông T (ngày 02/4/2019 chuyển khoản 35.000.000 đồng và ngày 28/4/2019 chuyển khoản 10.000.000 đồng). Thời hạn trả là 27/9/2019, không thỏa thuận tiền lãi.

Đến nay đã quá thời hạn trả tiền nhưng ông T không trả số tiền đã vay cho ông Th. Chứng tỏ giữa ông Th và ông T có giao kết và thực hiện hợp đồng vay tài sản đối với số tiền 145.000.000 đồng, ông Th đã thực hiện nghĩa vụ chuyển giao số tiền vay cho ông T theo đúng thỏa thuận. Tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay: "*1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn.*". Hiện nay ông Th khởi kiện cho rằng ông T chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay khi đến hạn, ông T không có ý kiến phản bác các chứng cứ do ông Th cung cấp và ông T cũng không cung cấp chứng cứ để chứng minh đã trả nợ vay cho ông Th. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Th, buộc ông T phải trả cho ông Th số tiền vay 145.000.000 đồng.

[3] Ghi nhận sự tự nguyện của ông Th về việc không yêu cầu ông T trả tiền lãi do chậm thanh toán.

[4] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An về việc giải quyết vụ án.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nghiêm Mạnh T phải chịu án phí có giá ngạch được tính trên tổng số tiền phải trả cho ông Đoàn Đức Th theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 357, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 228 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tuyên xử:

1. Buộc ông Nghiêm Mạnh T có trách nhiệm trả cho ông Đoàn Đức Th số tiền vay còn nợ 145.000.000 (một trăm bốn mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nghiêm Mạnh T phải chịu 7.250.000 (bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Trả lại cho ông Đoàn Đức Th 3.625.000 (ba triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0029350ngày 01/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- CCTHA DS thị xã Dĩ An (01);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Thanh